

P, ngày 07 tháng 6 năm 2023

Số: 72/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Trần Quân B, sinh năm 1990;

Cùng trú tại: Khu 1, xã HG, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Anh Đ và anh Trần Quân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đ và anh B đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Khánh L, sinh ngày 24/3/2012 và cháu Trần Xuân Q, sinh ngày 10/11/2014.

Chị Đ và anh B thống nhất thoả thuận: giao cháu Trần Khánh Linh cho chị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu L thành niên, có thể lao động tự túc được; giao cháu Trần Xuân Q cho anh B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu Bách thành niên, có thể lao động tự túc được. Chị Đ và anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức: Chị Nguyễn Anh Đ và anh Trần Quân B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Anh Đ xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2020/0001784 ngày 24/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Nguyễn Anh Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn

đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Hạ Giáp, huyện P;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng